Lab-1: CHUẨN BỊ MÔI TRƯỜNG THỰC HÀNH

- 1. Chuẩn đầu ra: Sau bài này, người học có thể:
 - ✓ Cài đặt phần mềm máy ảo VMWARE hoặc VIRTUALBOX
 - ✓ Cài đặt hệ điều hành UBUNTU 16-04 64 bit trên máy ảo.
 - ✓ Cài đặt trình hợp dịch NASM trên ubuntu

✓

- 2. Chuẩn bị: Đọc trước phần lý thuyết về cấu trúc của chương trình hợp ngữ.
- 3. Phương tiện:
 - ✓ Máy vi tính.
 - ✓ Chương trình VMWARE 14 và file ISO ubuntu 16-04 64 bit.
- 4. Thời lượng: 4 tiết
- 5. Giới thiệu về hợp ngữ trên Linux
 - a. Sự khác nhau chính giữa hợp ngữ trên DOS và hợp ngữ trên Linux

In DOS assembly, most things get done with the DOS services interrupt int 21h, and the BIOS service interrupts like int 10h and int 16h. In Linux, all these functions are handled by the kernel. Everything gets done with "kernel system calls", and you call the kernel with int 80h. One of the wonderful things about Linux system calls are that there are fewer of them (about 190) than DOS, but they are far more practical (you don't have obsolete crap like functions that load casette BASIC and things left over from DOS 1.0). Linux system calls create files, handle processes and other such useful stuff - no strings attached

Linux is a true, 32-bit protected mode operating system, so this enables us to do real, up-to-date 32-bit assembly. This 32-bit code runs in the *flat* memory model, which basically means you don't have to worry about segments at all. This makes life a lot easier, because you never need to use a segment override or modify any segment register, and every address is 32 bits long and contains only an offset part. (If this is just a lot of waffling to you, don't worry, just know that it's good and will simplify things for you.)

In 32-bit assembly, you use the extended 32-bit registers EAX, EBX, ECX and so on instead of the normal 16-bit registers AX, BX, CX etc.

DOS is dead. It's 16-bit. It's obsolete. The only people that still write DOS assembly are crazy old hackers that are too attached to their 386s to throw them away. Linux assembly has practical applications (parts of the OS are written in assembler, hardware drivers are often coded in assembler)

- b. NASM package
- NASM package available as source or as executables
- Typical: /usr/bin/nasm and /usr/bin/ndisasm
- Assembly:
 - o Linux requires elf format for object files

- o Elf = Executable and Linking Format
- o Typical header size 330h bytes

0

- To assembly type command
 - o nasm –f elf [-o outputfile] filename
- Linking
 - o Object file can be linked with gcc
 - o gcc [-options] filename.o [otherfile.o]
 - o or using ld command
- Disassembly
 - o View executable as 32-bit assembly code
 - o ndisasm –e 330h –b 32 a.out
- c. gcc stages

d.

6. Nội dung thực hành

6.1. Cài phần mềm máy ảo VMWARE

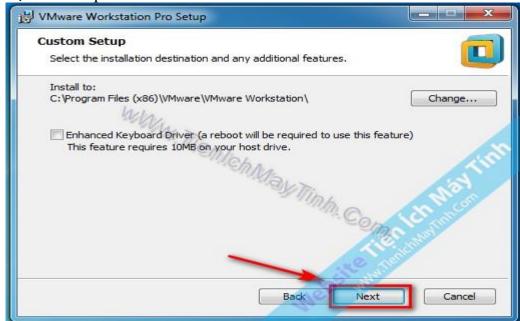
- Giải nén và chạy file .exe để bắt đầu cài đặt. Bạn chọn Next ở bước này.



- Ban **tick** vào ô để đồng ý với điều khoản của Vmware và chọn **Next**.



- Bạn Next tiếp.



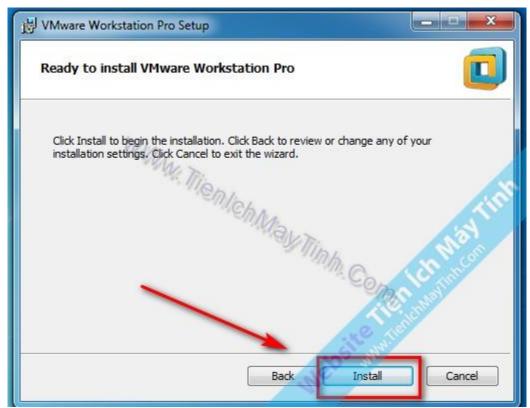
- Bạn **bỏ 2 dấu tick** như hình và **Next**.



- Bạn **next** tiếp.



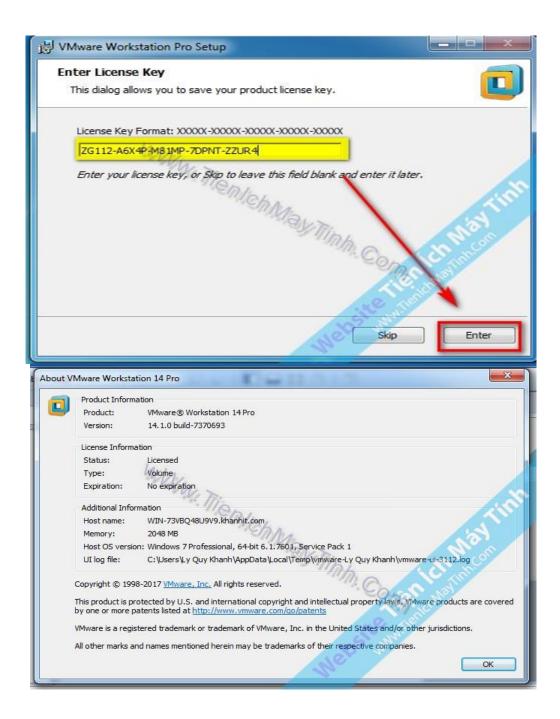
- Bạn chọn **Install**. Và đợi một lúc cho quá trình cài đặt diễn ra.



- Sau khi cài xong, bạn chọn **License** để nhập key.

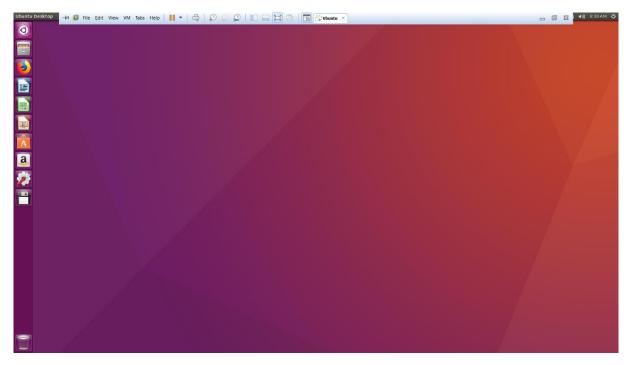


- Copy 1 key ở trên **paste** vào và chọn **Enter**.



6.2. Tạo máy ảo và cài hệ điều hành ubuntu 16-04

Sau khi cài xong, khởi động, màn hình xem như bên dưới



6.3. Cài trình hợp dịch NASM

As we have seen we will be using NASM (Assembler), Linker (ld), GDB (Debugger), gcc (compiler), objdump (Object dump) and additionally Gvim/Vim (code editor). Out of this, we need to install just NASM and/or Gvim, as other tools will be available by default.

- Cài đặt NASM:
 - Vào cửa sổ dòng lệnh
 - o Ra lệnh:
 - o \$ sudo apt-get install nasm

#To install NASM

- Cài đặt Vim-gnome
 - Vào cửa sổ dòng lệnh
 - o Ra lênh
 - o \$ sudo apt-get install vim-gnome

#To install VIM with Gnome GUI

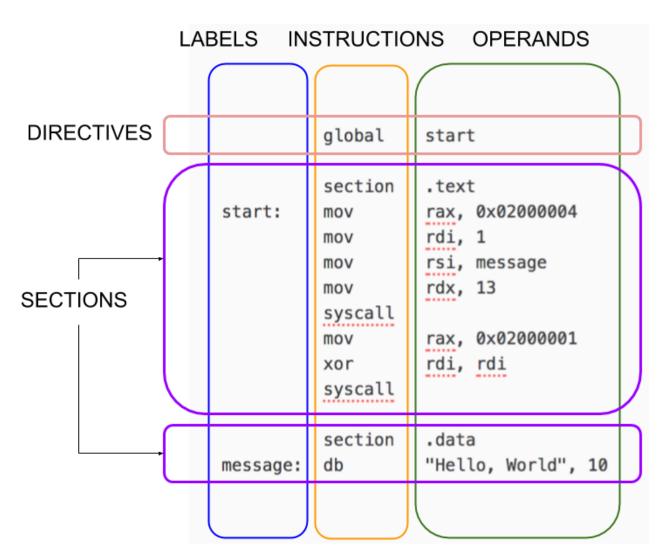
- Cài đặt gcc
 - o Ra lệnh \$sudo apt-get install gcc

6.4. Cách thực hiện chương trình hợp ngữ trên máy tính

- a. **B1:** Dùng một trình soan thảo để soan chương trình nguồn
- b. **B2:** Lưu chương trình nguồn trên đĩa với phần đuôi là .nasm
- c. B3: Biên dịch chương trình thành mã đối tượng .o
- d. **B4:** Liên kết mã đối tượng thành mã thực thi
- e. **B5:** Chay thử

6.5. Cấu trúc chung của chương trình hợp ngữ trên NASM

An assembly program can be divided into three sections:



- The .data section

This section is for "declaring initialized data", in other words defining "variables" that already contain stuff. However this data does not change at runtime so they're not really variables. The .data section is used for things like filenames and buffer sizes, and you can also define constants using the EQU instruction. Here you can use the DB, DW, DD, DQ and DTinstructions. For example:

section .data

message: db 'Hello world!'

msglength: equ 12 buffersize: dw 1024

- The .bss section

This section is where you declare your variables. You use the RESB, RESW, RESD, RESQ and REST instructions to reserve uninitialized space in memory for your variables, like this:

section .bss

filename: resb 255; Reserve 255 bytes number: resb 1; Reserve 1 byte

```
bignum: resw 1; Reserve 1 word (1 word = 2 bytes) realarray: resq 10; Reserve an array of 10 reals
```

- The .text section

This is where the actual assembly code is written. The .text section must begin with the declaration global _start, which just tells the kernel where the program execution begins. (It's like the main function in C or Java, only it's not a function, just a starting point.) Eg:

```
section .text
global _start

_start:
pop ebx ; Here is the where the program actually begins
.
.
```

6.6. Thực hiện chương trình đầu tiên

a. Tạo thư mục TH-KTMT trên máy tính ubuntu

```
b. Mở trình soạn thảo Gvim và soạn chương trình nguồn như sau
; This is simple hello world code
; Author: SLAER (Shashank Gosavi)
global _start
section .text
start:
```

```
xor ecx, ecx ; Clearing ECX
xor ebx, ebx ; Clearing EBX
mul ecx ; Clearing EAX, EDX
; Write subroutine
mov eax, 0x4; Moving Write syscall number into EAX
mov ebx, 0x1; Moving file descriptor into EBX
mov ecx, $msg; Moving actual buffer into ECX
mov edx. $len: Moving the count into EDX
```

mov edx, \$len; Moving the count into EDX int 0x80; Interrupt 80

```
; Graceful Exit
mov eax, 0x1; Moving Exit sysscall number into EAX
mov ebx, 0x0; Moving status number = 0 in EBX
int 0x80; Interrupt 80
```

```
section .data
msg: db "Hello World!",0x0A
len: equ $-msg
```

c. Lưu chương trình nguồn với tên vidu1.nasm

- d. Mở cửa sổ giao diện dòng lệnh (terminal)
- e. Vào thư mục TH-KTMT (ra lệnh cd TH-KTMT)
- f. Biên dịch chương trình nguồn
- Nasm –o vidu1.o -felf64 vidu1.nasm
 - g. Liên kết chương trình nguồn
- Ld -o vidu1 vidu1.o
 - h. Chạy thử
- ./vidu1

```
6.7. Ví dụ: Chương trình in ra hình sao tam giác
```

```
-----
 This is an OSX console program that writes a little triangle
; of asterisks to standard
 output. Runs on macOS only.
 nasm -fmacho64 triangle.asm && gcc hola.o && ./a.out
         global
                  start
         section
                  .text
start:
         mov rdx, output ; rdx holds address of next byte
to write
                   r8, 1
                           ; initial line length
         mov
                           ; number of stars written on line
         mov
                  r9, 0
so far
line:
                   byte [rdx],
                                         ; write single star
         mov
                                         ; advance pointer
         inc
                   rdx
to next cell to write
                                          ; "count" number so
         inc
far on line
                                          ; did we reach the
         cmp
                  r9, r8
number of stars for this line?
                   line
         jne
                                          ; not yet, keep
writing on this line
lineDone:
                  byte [rdx], 10
                                         ; write a new line
         mov
char
         inc
                   rdx
                                          ; and move pointer
to where next char goes
         inc
                   r8
                                          ; next line will be
one char longer
         mov
                   r9, 0
                                          ; reset count of
```

```
stars written on this line
             cmp
                       r8, maxlines
                                               ; wait, did we
  already finish the last line?
                                               ; if not, begin
             jng
                       line
  writing this line
  done:
                                               ; system call for
                      rax, 0x02000004
            mov
  write
                       rdi, 1
                                               ; file handle 1 is
            mov
  stdout
                       rsi, output
                                               ; address of string
            mov
  to output
            mov
                       rdx, dataSize
                                               ; number of bytes
             syscall
                                               ; invoke operating
  system to do the write
                       rax, 0x02000001
                                               ; system call for
            mov
  exit
                       rdi, rdi
                                               ; exit code 0
             xor
             syscall
                                               ; invoke operating
  system to exit
             section
                      .bss
  maxlines equ
                       8
  dataSize equ
                       44
  output:
            resb
                       dataSize
  - Lưu file với tên triangle.asm
  - Biên dịch và liên kết
  - Chạy thử
  $ nasm -fmacho64 triangle.asm && ld triangle.o && ./a.out
  **
  ***
  ****
  ****
  *****
  *****
  *****
7. Bài tập đề nghị
8.
```